



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 754
Chủ nhật
Ngày 12 - 6 - 2022

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



Thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị (Xem trang 2)



Các đồng chí: Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phạm Đông Thụy, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chúc mừng các thí sinh tham dự vòng chung khảo hội thi giảng viên lý luận chính trị giới cấp tỉnh năm 2022.

Báo Thái Bình gặp mặt cộng tác viên tiêu biểu



Các đồng chí: Phạm Đông Thụy, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Trần Thị Bích Hằng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh dự buổi gặp mặt.

Sáng ngày 11/6, Báo Thái Bình tổ chức gặp mặt cộng tác viên (CTV) tiêu biểu nhân kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022). Các đồng chí: Phạm Đông Thụy, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Trần Thị Bích Hằng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tới dự.

Báo Thái Bình hiện có 300 CTV trong và ngoài tỉnh thường xuyên cộng tác trên nhiều lĩnh vực. Đội ngũ CTV luôn bám sát nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh, của địa phương, đơn vị, tham gia tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhiều CTV thường xuyên cộng tác ở các thể loại thơ, tản văn, truyện ngắn, nghiên cứu lịch sử văn hóa, phản ánh gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, gương người tốt việc tốt... Đặc biệt, nhiều CTV đài TTTH huyện, thành phố có tin, bài cộng tác nhanh nhạy, kịp thời phản ánh tình hình thời sự ở cơ sở.

(Xem tiếp trang 8)

TÚ ANH

Thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị

■ ĐÀO QUYÊN - THÀNH TÂM

Hội thi giảng viên lý luận chính trị (LLCT) giỏi tỉnh Thái Bình năm 2022 kết thúc thành công tốt đẹp không chỉ lựa chọn được thí sinh xuất sắc nhất tham dự hội thi cấp khu vực mà quan trọng hơn đây là dịp để đội ngũ giảng viên các trung tâm chính trị toàn tỉnh giao lưu, học hỏi, nâng cao trình độ, kỹ năng giảng dạy.

Tham gia hội thi có 8 thí sinh là những giảng viên tiêu biểu được lựa chọn từ đội ngũ giảng viên chuyên trách các trung tâm chính trị trong tỉnh. Sau vòng sơ khảo, Ban tổ chức hội thi và Ban giám khảo đã chọn ra 5 thí sinh xuất sắc nhất tham dự vòng chung khảo hội thi cấp tỉnh. Anh Nguyễn Duy Tiến, học viên lớp K61B2, Trường Chính trị tỉnh cho biết: Qua theo dõi hội thi tôi thấy các giảng viên đều có sự chuẩn bị rất chu đáo trong việc soạn đề cương bài giảng, bố cục chặt chẽ, có trọng tâm, trọng điểm, có sự gắn kết giữa nội dung bài giảng với liên hệ thực tiễn. Trong quá trình thuyết giảng, các giảng viên đặc biệt chú trọng sự tương tác giữa giảng viên và học viên; đồng thời, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin tác động sinh động tới người nghe, góp phần nâng cao hiệu quả bài giảng. Qua phần thi của các giảng viên, tôi đã tiếp thu được rất nhiều kiến thức bổ ích góp phần nâng cao trình độ LLCT cho bản thân và vận dụng vào thực tiễn công tác.

Đối với các thí sinh dự thi, cuộc thi thực sự là dịp để họ học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy. Đồng chí Nguyễn Thị Hương Thu, Trung tâm Chính trị thành phố Thái Bình, thí sinh đạt giải nhất hội thi chia sẻ: Đến với hội thi năm nay, tôi lựa chọn chuyên đề trong chương trình sơ cấp LLCT “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa - mô hình kinh tế tổng quát của thời kỳ quá độ”. Để có phần thi hoàn hảo nhất, tôi đã nghiên cứu nhiều tài liệu tham khảo đồng thời cập nhật kịp thời những kiến thức thực tiễn từ đời sống hàng ngày. Trong quá trình thuyết giảng, tôi



Lãnh đạo Vụ Lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương trao chứng nhận đạt giải cho các thí sinh.

chú trọng kết hợp nhiều phương pháp với mục tiêu cao nhất là giúp học viên nắm chắc nội dung bài giảng. Thông qua hội thi lần này, tôi học được rất nhiều kinh nghiệm từ các đồng nghiệp. Đó sẽ là những yếu tố quan trọng để tôi đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ giảng dạy LLCT trong thời gian tới.

Còn theo đồng chí Lê Thị Huyền, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Quỳnh

Phụ: Hội thi không chỉ là dịp để các giảng viên có điều kiện giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy mà còn là cơ sở để đánh giá đội ngũ cán bộ, giảng viên, từ đó có căn cứ bố sung, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giảng dạy; đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục LLCT của trung tâm chính trị cấp huyện.

Theo đánh giá của đồng chí Dương Văn Lễ, Phó Trưởng ban thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Tại 2 vòng thi sơ khảo và chung khảo hội thi giảng viên LLCT giỏi cấp tỉnh năm 2022, các thí sinh đã trình bày các chủ đề đúng với nội dung mà Ban tổ chức hội thi yêu cầu nằm trong chương trình sơ cấp LLCT; chương trình LLCT dành cho học viên lớp đối tượng kết nạp Đảng; chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh... Ở phần thi soạn giáo án, các thí sinh đã bảo đảm nội dung, hình thức, thể hiện được tính sáng tạo, khoa học, hiệu quả trong tiếp cận nội dung bài giảng. Trong phần thi thuyết giảng, các thí sinh đều dày công trong ứng dụng công nghệ trình chiếu powerpoint, nhiều bài giảng có điểm nhấn nội dung trong hiệu ứng slide nên đã phát huy tốt khả năng giảng dạy, thuyết phục người nghe. Hầu hết các bài giảng có kết cấu nội dung logic, chặt chẽ, hợp lý, lựa chọn nội dung trọng tâm phù hợp, thể hiện bài giảng sinh động, cuốn hút. Trong phần trả lời câu hỏi, các thí sinh đều nắm vững nội dung bài giảng, tự tin, trình bày lưu loát, lập luận chặt chẽ. Sau hội thi, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy sẽ tiếp tục định hướng để trung tâm chính trị các huyện, thành phố tiếp tục xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên, nhất là kỹ năng khai thác, phân tích làm rõ hơn kiến thức lý luận gắn với thực tiễn. Trong phương pháp giảng dạy, cần chú ý khắc phục tình trạng truyền đạt kiến thức một chiều, dàn trải, lối mòn... Chú trọng việc lựa chọn kiến thức thực tiễn làm ví dụ minh họa vào bài giảng để tăng tính thuyết phục, đồng thời kịp thời cập nhật thông tin thời sự mới, phù hợp nhất để bài giảng phong phú hơn, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy tại các trung tâm chính trị, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.



Văn nghệ chào mừng hội thi.

CÂU CHUYỆN VỀ CHIẾC LIÊM XÉN và kỷ niệm hai lần được gặp Bác Hồ

■ THU THỦY

Một câu chuyện nhỏ nhưng suốt 60 năm qua ông Phạm Văn Quỳnh, thôn Nam Lâu, xã Thanh Tân (Kiến Xương) vẫn lưu giữ như một kỷ niệm không bao giờ quên trong cuộc đời mình, đó là câu chuyện về chiếc liêm xén đồng hành với người nông dân và 2 lần ông được gặp Bác Hồ khi Người về thăm Thái Bình.



Ông Phạm Văn Quỳnh luôn khắc ghi lời Bác dạy và học Bác từ những việc nhỏ nhất.

Ở tuổi 82, chân đã chậm, mắt đã mờ và bị ảnh hưởng một phần về trí nhớ do bị tai biến nhẹ nhưng ông Quỳnh vẫn nhớ như in những sự kiện đặc biệt trước đây. Ông chia sẻ: Câu chuyện đã 60 năm rồi, cái liêm xén cũng vì thế mà trở thành nông cụ quen thuộc, rất cần thiết của người nông dân tỉnh Thái Bình nói riêng, một số tỉnh miền Bắc nói chung mỗi khi đến vụ thu hoạch lúa. Nó cũng không phải cái gì to tát cả, chỉ là một sáng kiến cải tiến một số bộ phận từ chiếc liêm hái. Ngày ấy tôi không nghĩ đến lợi ích cá nhân, sau khi chiếc liêm xén được sử dụng đại trà cũng là lúc tôi lên đường đánh giặc theo tiếng gọi của Tổ quốc. Chỉ có kỷ niệm được Bác Hồ tặng Huy hiệu của Người là còn mãi, tôi chẳng bao giờ quên.

Lần tìm về quá khứ, ông Quỳnh nhớ từng kỷ niệm rồi cứ vậy kể cho tôi nghe như câu chuyện mới xảy ra. Vụ mùa năm 1961, lúa của HTX Thanh Tân sắp chín đại trà, mưa gió lớn làm nhiều diện tích bị đổ gục. Trong lúc bà con nông dân ngán ngấm vì việc thu hoạch lúa tốn nhiều thời gian, công sức, lúa chín nhanh, rụng nhiều thì Phạm Văn Quỳnh khi đó mới 19 tuổi đã có một sáng kiến vô cùng hữu ích với mục đích giúp bà con trong xã giải quyết khó

khăn ấy. Ban đầu, chàng trai trẻ chỉ thuê người rèn vài cái theo đúng mẫu ý tưởng của mình và thực nghiệm trên chính 2 thửa ruộng 6 sào của nhà mình. Ông Quỳnh nhớ

lại: Lúc đó nhà tôi có mẫu hai ruộng, một mảnh tôi thuê 24 thợ gặt bằng liêm hái và gặt theo cách truyền thống. Một mảnh chỉ có 6 người và gặt bằng liêm xén và gặt cả



Chiếc liêm xén hiện vẫn được nhiều khách hàng ở các nơi đặt mua.

gốc (gặt truyền thống ở Thanh Tân ngày ấy là gặt hót ngọn). Cuối cùng, hai mảnh cùng thu hoạch với khoảng thời gian như nhau, mảnh ruộng có 24 người gặt chở lúa về nhà trước còn mảnh gặt bằng liêm xén về sau một chút. Sau khi gặt, tôi rút ra được vài ưu điểm của chiếc liêm xén là nhân công giảm, thích hợp với ruộng lúa bị đổ rạp, hơn một công đoạn là xén nhưng giảm thời gian phải gặt gốc sau khi thu hoạch xong.

Ngay sau vụ mùa năm ấy, ý tưởng cải tiến nông cụ trong sản xuất của Phạm Văn Quỳnh được Ủy ban Hành chính huyện Kiến Xương ghi nhận và tổ chức hội thảo đầu bờ để áp dụng đại trà cho vụ mùa sau. Lần hội thảo ấy, huyện giao cho ông đặt 200 chiếc liêm xén để gửi các đại biểu về dự. Nhận thấy ưu điểm của chiếc liêm xén, từ vụ mùa năm 1962 toàn huyện Kiến Xương và một số xã ở huyện khác chuyển sang sử dụng loại liêm này. Ông Nguyễn Văn Đăng, thôn Nam Lâu cho biết: Trước đây chiếc liêm xén rất giá trị, nhà nào cũng cần, cả xã đều dùng. Ngày đó một người như tôi vẫn giữ và dùng chiếc liêm này thấy rất hiệu quả, nhất là trong việc xén lạc. Cũng từ cải tiến này mà Phạm Văn Quỳnh trở thành thanh niên tiêu biểu và được kết nạp vào Đảng. Ông Phạm Văn Nam, chủ lò rèn thôn Nam Lâu cho biết: Gia đình tôi làm nghề rèn cha truyền con nối. Bố tôi là người được ông Quỳnh đưa liêm xén về để hành nghề. Ngày đó chưa có máy gặt nên dân dùng nhiều, bản thân tôi thời trẻ cũng làm ngày làm đêm để phục vụ khách đặt hàng, bình quân mỗi vụ tôi làm từ 2.000 - 3.000 chiếc liêm xén. Cũng vì thế mà trước đây thu nhập của gia đình tôi có phần khá giả, mang ơn người đã cải tiến ra chiếc liêm này.

Chính nhờ sáng kiến cải tiến kỹ thuật phục vụ nông nghiệp của mình mà Phạm Văn Quỳnh được đi dự hội nghị sản xuất, gặp Bác Hồ lần thứ hai tại xã Nam Cường (Tiền Hải) ngày 26/3/1962. Ông nhớ lại: Lần đầu được nhìn thấy Bác là lần Bác về nói chuyện với nhân dân Thái Bình ở sân vận động thị xã Thái Bình năm 1958, lúc ấy tôi chỉ được nhìn thấy Bác chứ không được gần Bác. Lần thứ hai tôi gặp Bác, được Bác trao Huy hiệu của Người và dặn chúng tôi, các cháu còn trẻ, phải cố gắng nghiên cứu làm giàu cho tỉnh... Lời dạy của Bác đã theo tôi suốt những năm tháng chiến đấu trên chiến trường, công tác trong quân đội và cả khi về công tác ở địa phương. Tôi luôn tâm niệm học theo Bác từ những việc nhỏ nhất và hơn hết là học theo Bác từ tư tưởng đến hành động.

Năm 1976, ông Quỳnh rời quân ngũ, tiếp tục tham gia công tác ở địa phương với nhiều vị trí khác nhau song ông vẫn giữ trong mình phẩm chất sáng ngời của người lính Cụ Hồ. Nay dù đã ở tuổi "bát thập" nhưng ông vẫn luôn giáo dục con cháu trong gia đình không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gương mẫu, tích cực học tập, lao động sản xuất, góp phần xây dựng quê hương.

Mười hai năm ấy biết bao ân tình

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Dẫu có gần 30 năm quen biết Đại tá Nguyễn Văn Hán, khi thì phối hợp công việc, lúc đến cơ quan làm việc, có lúc ngồi “trà dư tửu hậu” tâm giao chuyện đời quân ngũ, chuyện nghề, chuyện gia đình. Thế nhưng, khi tôi gợi chuyện muốn viết về Chủ tịch Hội CCB tỉnh anh đã từ chối rất nhiều lần. Lần này nhờ có thêm sự động viên, khuyến khích của hai Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh Bùi Quốc Phòng và Lê Văn Điềm anh mới đồng ý cho tôi ghi chép lại “tự bạch” những tâm đắc sau hơn 12 năm đảm trách vai trò “thủ lĩnh” Hội CCB tỉnh Thái Bình.



Đồng chí Nguyễn Văn Hán, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh của hội viên xã Tiên Đức (Hưng Hà).

Ảnh: TIẾN ĐẠT

Nguyễn Văn Hán quê ở xã Tây Ninh, huyện Tiên Hải, sinh năm 1952. Tháng 4/1970, khi tròn 18 tuổi Nguyễn Văn Hán tòng quân và là lính đặc công nước được huấn luyện ở Đoàn 126 Quảng Ninh, đến đầu năm 1971 cùng đồng đội vượt Trường Sơn vào chiến trường miền Nam đánh Mỹ. Sau đó anh cùng một số đồng đội được bổ sung vào Đại đội 598 chuyên đánh tàu quân sự của Mỹ, nguy tại cảng Quy Nhơn và khu vực các cầu chia cắt giao thông trên địa bàn các huyện phía Đông tỉnh Bình Định và tham gia giải phóng thành phố Quy Nhơn ngày 31/3/1975.

Miền Nam được hoàn toàn giải phóng, nhiều đồng đội được phục viên ra Bắc còn Nguyễn Văn Hán được đi học Trường Quân chính Quân khu 5. Học xong anh được giữ lại Trường công tác và đảm nhiệm chức vụ Trưởng ban Tổ chức Trường Quân chính Quân khu 5. Tháng 8/1983 ra Hà Nội học tại Học viện Chính trị Quân sự Bộ Quốc phòng; tháng 8/1986 được điều động về công tác tại Quân khu 3 và tháng 3/1993 Nguyễn Văn Hán được điều động về giữ cương vị Phó Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh Thái Bình. Trọn 39 năm trong quân ngũ và sau 16 năm gắn bó với Bộ CHQS tỉnh Thái Bình, gắn bó với công tác đảng, công tác chính trị, công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Năm 2009, Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh Thái Bình Nguyễn Văn Hán được nghỉ hưu. Đó là ít dòng “tự bạch” về Đại tá Nguyễn Văn Hán, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Thái Bình.

Tôi đã nghe và ghi lại thịnh tình của ông Bùi Quốc Phòng, Phó Chủ tịch Hội,

người có 10 năm làm việc dưới quyền của Đại tá Nguyễn Văn Hán nhận xét: Anh Hán là một cán bộ mẫn cán, tâm huyết và nhiệt tình, lăn lộn trong công tác hội, là người hiểu sâu tình hình của tỉnh và cơ sở, có lý luận, có thực tiễn công tác. Trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị anh Hán luôn có sự quyết đoán, sáng tạo và quy tụ được đội ngũ cán bộ dưới quyền, tạo không khí dân chủ và thoải mái trong làm việc nên mọi người trong cơ quan Tỉnh hội và lãnh đạo các huyện hội, thành phố luôn yêu quý và tin tưởng. Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh Lê Văn Điềm dành tình cảm cho người anh thế này: Tôi thích nhất ở anh Hán phong cách làm việc dân chủ, khoa học. Anh làm việc quyết đoán mà không độc quyền, hiểu biết nhưng không chỉ mình anh biết mà sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, chia sẻ thông tin cho cấp dưới, giao việc cho cấp dưới không lấp lửng mà giao việc có sự gợi ý, bồi dưỡng phương pháp công tác, bồi dưỡng nghiệp vụ, tạo cho cấp dưới sự tự tin trong thực thi nhiệm vụ. Anh Điềm dẫn chứng: Hai nhiệm kỳ làm Chủ tịch Hội CCB tỉnh, Đại tá Nguyễn Văn Hán đã khẳng định vai trò và dấu ấn ở nhiều việc quan trọng như ổn định tổ chức hội thực sự vững mạnh về mọi mặt, đồng viên hội viên tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới...

Khi giữ cương vị Chủ nhiệm Chính trị rồi Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh, anh Hán dành nhiều thời gian đi cơ sở để bồi đắp thực tiễn nông thôn. Anh hiểu sâu về nông dân và nông thôn, luận giải được vấn đề cơ sở để rồi sau đó rút được bài học

kinh nghiệm trực tiếp phổ biến truyền đạt tại hội nghị công tác dân vận của Quân khu 3, của Học viện Quốc phòng, đoàn cán bộ của Tổng cục Chính trị và tỉnh Hà Nam và ở nhiều hội nghị cán bộ khác. Có lẽ thực tiễn cơ sở sâu sát như vậy, hiểu cơ sở như thế để hôm nay trên cương vị Chủ tịch Hội CCB tỉnh, anh có nhiều vận dụng sáng tạo, hiệu quả trong công tác vận động hội viên thực hiện các nhiệm vụ chính trị của hội ở các địa phương và của tỉnh.

Tôi còn nhớ mãi lần đi cùng anh Hán về cơ sở tiếp xúc cử tri, nghe anh báo cáo chương trình hành động ứng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII và lần anh đi cơ sở vận động tranh cử đại biểu Quốc hội khóa XIV cho Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bùi Quốc Phòng. Cái cách mà anh đăng đàn với cử tri là sự giản dị và sự hiểu biết về nông dân, nông thôn, gần gũi hứa với cử tri là tuyên truyền Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, vận động bầu cử tập trung vào cử tri là hội viên hội CCB, mong muốn cử tri là CCB động viên gia đình dành lá phiếu tín nhiệm cho đại diện của Hội CCB tỉnh để Hội có tiếng nói trong nghị trường Quốc hội và HĐND tỉnh. Với cách tiếp xúc cử tri và cách vận động tranh cử như vậy đã tạo niềm tin cho cử tri nên anh Hán đã trúng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII và Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bùi Quốc Phòng trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV với số phiếu cao.

Một lần khác tôi đi cùng Chủ tịch Hội Nguyễn Văn Hán đón tiếp cựu binh Mỹ Paul Reed sang thăm ân nhân cứu mạng

khi Paul Reed tham chiến ở Việt Nam, đó là CCB Nguyễn Văn Nghĩa ở xã Tây Giang (Tiên Hải), trực tiếp hướng dẫn cựu binh Paul Reed vào dâng hương đài tưởng niệm và nghĩa trang liệt sĩ huyện Tiên Hải. Tại đây, Đại tá Nguyễn Văn Hán đã dành cho cựu binh Mỹ Paul Reed câu hỏi: Ông có thấy trên thế giới này có ở đâu nhiều nghĩa trang liệt sĩ như ở đất nước Việt Nam chúng tôi không? Cựu binh Paul Reed đã bật khóc và nói: Tôi đã thấy tất cả! Tôi có sứ mạng tuyên truyền cho nhân dân Mỹ, các cựu binh Mỹ hiểu đúng về Quân đội nhân dân Việt Nam giàu lòng nhân ái nhưng kiên cường chiến đấu, chiến đấu có lý tưởng vì Tổ quốc và vì nhân dân. Tôi mong trong tương lai gần sẽ là người chấp nối cho đoàn hội cựu binh Mỹ sang thăm và giao lưu với Hội CCB tỉnh Thái Bình và hợp tác kinh doanh nếu có thể. Tôi vô cùng khâm phục CCB Việt Nam trong đó có ân nhân của tôi là ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Là người có đam mê đọc sách và nghiên cứu chính sách pháp luật, có nhiều ý tưởng sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, có khả năng truyền cảm hứng và kết nối các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến hội viên, hầu hết các nghị quyết, chủ trương quan trọng của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và của Trung ương Hội, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Nguyễn Văn Hán đều trực tiếp truyền đạt đến cán bộ cơ sở, nhiều cán bộ hội cơ sở nhận xét: Sau khi nghe Chủ tịch Hội CCB tỉnh Nguyễn Văn Hán truyền đạt các nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng Khu kinh tế, phát triển đàn bò thương phẩm... chúng tôi vỡ vạc ra nhiều. Chủ tịch Hội truyền đạt nghị quyết mà không khô cứng, cách nói truyền cảm, dễ nghe, dễ hiểu, dễ ghi chép; chủ trương rõ, giải pháp rõ, chỉ còn quyết tâm thực hiện nữa thôi. Nhật ký mà tôi ghi lại về Chủ tịch Hội CCB tỉnh Nguyễn Văn Hán còn nhiều trang và nhiều việc nữa mà tôi không thể cập nhật hết trong bài viết này. Mỗi việc tôi ghi lại là một minh chứng của “thủ lĩnh” Hội CCB tỉnh, một người am tường cơ sở, có lý luận sâu, có sáng tạo, một người luôn coi trọng đề cao tinh thần đoàn kết, thực hiện quy chế dân chủ và đó chính là “thương hiệu” của Đại tá Nguyễn Văn Hán đã ghi dấu hơn 12 năm Chủ tịch Hội CCB tỉnh Thái Bình.

Anh Nguyễn Văn Hán với 39 năm quân ngũ, hơn 12 năm công tác Hội CCB tỉnh không phải lúc nào cũng có được những “bông hồng đỏ” và những ngợi khen của đồng đội, của các cộng sự, của mọi người, anh vẫn tự nhận về mình còn nhiều khiếm khuyết. Vàng, cuộc đời này đâu chỉ có “màu hồng đỏ cho chiến công và thành tích” mà là con người thì phải thuận theo “nhân sinh bất thập toàn”, đó mới là con người đích thực. Không ai có thể tránh được tuổi già và không cưỡng nổi bệnh tật, ốm đau, ở tuổi 71 nhiệt huyết, trách nhiệm với công việc, với đồng đội, với Hội CCB tỉnh thì vẫn còn đó. Nhưng trách nhiệm với xây dựng Hội cho nhiều năm sau nữa Đại tá Nguyễn Văn Hán đã lượng tính đến điều này chuẩn bị cho Hội đội ngũ kế cận trẻ và năng động. Hơn 12 năm làm Chủ tịch Hội CCB tỉnh với Đại tá Nguyễn Văn Hán là biết bao ân tình đáng trân trọng.



Niềm hạnh phúc của vận động viên Phạm Thị Thảo khi gặp gia đình sau chiến thắng tại SEA Games 31.

Hạnh phúc của cha

■ TÚ ANH

Giữa cái nắng chang chang, người đàn ông cao, gầy với gương mặt có phần khắc khổ cùng nước da dãi dầu sương gió bế theo đứa cháu trai 3 tuổi đi dọc đường đua tại trung tâm đua thuyền Thủy Nguyên (thành phố Hải Phòng), ánh mắt nheo nheo hướng về phía đích. Trên gương mặt ấy, duy chỉ có nụ cười là không lúc nào thôi rạng rỡ. Ông là Phạm Quốc Văn, bố của vận động viên (VĐV) Phạm Thị Thảo, người vừa mang về cho thể thao thành tích cao Thái Bình 3 huy chương vàng (HCV) SEA Games 31 ở các nội dung thi đấu: thuyền 4 nữ hạng nặng 1 mái chèo, thuyền 4 nữ hạng nặng 2 mái chèo và thuyền 4 nữ hạng nhẹ mái chèo đôi.

Lần đầu tiên được xem con thi đấu ở một giải quốc tế, ông Văn vừa mừng vừa lo. Ông bảo: Con thi những 3 ngày, rất muốn đến cổ vũ cho con từ ngày thi đấu đầu tiên nhưng lại sợ làm con mất tập trung, mãi ngóng gia đình mà ảnh hưởng chất lượng thi đấu, phí hoài bao công sức tập luyện nên đành phải ở nhà chờ kết quả. Đến ngày thi đấu cuối cùng, sau khi VĐV Phạm Thị Thảo đã xuất sắc cùng các đồng đội mang về 2 HCV, ông Văn mới dám đưa cháu lên cổ vũ. Chứng kiến cả khán đài rợp cờ đỏ sao vàng, hàng nghìn khán giả tới cổ vũ cho các VĐV, trong đó có con gái mình, ông Văn càng thêm xúc động.

Ông chia sẻ: Gần 1 năm nay Thảo không về nhà, ngay cả tết Nguyên đán vừa qua cũng không về được vì phải tập trung đội tuyển để tập luyện chuẩn bị cho SEA Games. Thành quả đạt được ngày hôm nay là rất nhiều mồ hôi, nước mắt và cả những hy sinh của con khi tạm gác lại công việc gia đình tập trung cho mục tiêu, thành tích chung của đội tuyển. Hiện nay chồng của Thảo làm việc ở Hà Nội nên 2 cháu nhỏ 5 tuổi và 3 tuổi đều được ông bà nội, ngoại thay nhau chăm sóc. Cũng may là gia đình hai bên cách nhau chưa đến 1km nên ông bà

tiện qua lại thăm nom. Cháu ở với ông bà từ nhỏ nên có phần quấn quýt với ông bà nhiều hơn với mẹ, có lẽ đó cũng là thiệt thòi không chỉ của Thảo mà của nhiều nữ VĐV thể thao thành tích cao. Dù tối nào Thảo cũng gọi điện nhưng lâu ngày không về, có lúc cháu lớn đổi mẹ, đêm ngủ mơ hay gọi mẹ... tôi càng thương con, càng thương những hy sinh,

vất vả của con. Vậy là ông bà vừa phải ân cần giải thích từng chút cho cháu hiểu vừa động viên con hãy lấy gia đình, lấy những hy sinh đó của mình làm động lực để cố gắng nhiều hơn, dù có khó khăn tới mấy cũng không bỏ cuộc.

Kỷ niệm sâu sắc nhất của ông Văn là khi con gái thi đấu tại ASIAD 18 năm 2018, tổ chức tại Indonesia. Tại kỳ Đại

hội thể thao châu Á này, hành trình đến với chiếc HCV của Thảo gian truân, vất vả hơn rất nhiều những giải đấu khác. Lý do là Thảo sinh con gái lớn vào tháng 8/2017 thì 3 tháng sau đã phải bước vào tập thể lực tại nhà để ép cân, chuẩn bị cho việc trở lại thi đấu. Khi con được 6 tháng tuổi, Thảo đưa con lên Hà Nội rồi lại ra Hải Phòng để hội quân cùng các thành viên đội tuyển quốc gia, chuẩn bị cho ASIAD. Đi cùng Thảo lúc có mẹ đẻ, lúc có mẹ chồng, hai bà thay phiên nhau hỗ trợ con chăm cháu. Nhưng thấy cả mẹ, cả con vất vả quá, trước khi ASIAD diễn ra gần 4 tháng, Thảo lại đưa con về quê, nhờ cậy ông bà chăm sóc để chuẩn bị tâm thế tốt nhất cho thi đấu. Xa nhà, xa con, gác lại nỗi nhớ con đến quay quắt, Thảo vẫn "gặt" HCV tại ASIAD 18 và tiếp đó là 2 HCV, 1 HCB tại Đại hội thể dục thể thao toàn quốc diễn ra vào cuối năm 2018.

Nhớ lại ngày đầu Thảo đến với đua thuyền, ông Văn bồi hồi: Có lẽ cái nghiệp thể thao đã chọn Thảo. Khi ấy Thảo đang là học sinh lớp 12 thì được tham gia hội khỏe Phù Đổng. Nhận thấy Thảo có sải tay dài lạ thường, tố chất đặc biệt của một VĐV đua thuyền, HLV Nguyễn Văn Sáu của Trường Năng khiếu thể dục thể thao tỉnh (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh) đã thuyết phục em và gia đình tham gia tập luyện môn rowing. Thấy Sáu mất tới 2 tháng cùng nhiều lần về tận nhà Thảo mới quyết định đi theo đua thuyền bởi ước mơ của em khi ấy là bóng chày. Nếu không có tâm huyết của thầy Sáu ngày ấy có lẽ cũng chẳng có Thảo bây giờ.

Ông Văn cười bảo, nếu không có thể thao giờ Thảo sẽ làm nông cùng gia đình chứ không phải là viên chức của ngành thể thao Thái Bình. Thể thao đã mang đến cho Thảo cũng như gia đình ông quá nhiều, những điều mà có lẽ không phải VĐV thể thao thành tích cao nào cũng may mắn có được.



Vận động viên Phạm Thị Thảo cùng hai con sau chiến thắng tại SEA Games 31.



LOẠI CÂY MANG TÊN RẤT XẤU NHƯNG GIÁ TRỊ CHỮA BỆNH LẠI CỰC TỐT

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**



Cây cúc lộn còn có tên là cây cỏ hôi, cây bù xít, thảng hồng kế, cũng có nơi gọi là cây hoa ngũ sắc.

Cây cúc lộn mọc hoang ở khắp nơi và loại cây này thích nghi với tất cả mọi loại đất trồng, bờ ruộng, hay trong vườn nhà, thậm chí cây có thể mọc ở trên vệ đường. Thân cây có màu xanh hoặc màu tím và phủ một lớp lông màu trắng ở bên ngoài. Lá cây cúc lộn thường mọc đối xứng với nhau, có cuống ngắn, hai bên mép lá cây cúc lộn có hình răng cưa tròn, mặt trên và mặt dưới của lá hoa cúc lộn đều có lông. Khi vò lá ra, đưa lên mũi ngửi thấy có mùi hắc. Hoa cúc lộn thường mọc thành từng chùm ở đầu ngọn và thường có hoa màu tím hoặc màu trắng. Cây cúc lộn mọc quanh năm nên mùa nào cũng sẵn có để dùng.

1. Theo các nghiên cứu của y học hiện đại cho thấy thành phần hợp chất trong cây cúc lộn có những tác dụng như:

- Ưc chế một số loại vi khuẩn bao gồm những trực khuẩn mủ xanh, tụ cầu vàng hoặc trực trùng...

- Khi tiến hành nghiên cứu trực tiếp trên động vật cho thấy cây cúc lộn có tác dụng chống viêm, chống phù nề và chống cả dị ứng.

- Sử dụng cây cúc lộn ở dạng nồng độ thấp có tác dụng làm giãn mạch ngoại biên. Bên cạnh đó, cây cúc lộn cũng có thể làm loãng dịch đờm hoặc tăng dẫn lưu dịch để dịch được tống ra khỏi hốc xoang, cải thiện được tình trạng khó thở hoặc thở khò khè hoặc nghẹt mũi, khó chịu về đường thở.

- Cây cúc lộn còn giúp ngăn ngừa tình

trạng táo bón cũng như thúc đẩy sự tăng trưởng các tế bào nhờ vào hàm lượng chất xơ và protein dồi dào của loài cây này.

2. Theo đông y, cây cúc lộn có vị đắng, tính mát, mùi hắc, có tác dụng thanh nhiệt giải độc, tiêu sưng, sát trùng, chống viêm phù nề, cầm máu. Cây cúc lộn được sử dụng nhiều để điều trị các chứng bệnh viêm mũi, viêm xoang mãn tính hoặc viêm mũi dị ứng... Trong trường hợp bị bệnh viêm mũi mãn tính kéo dài thì hoạt chất trong cây cúc lộn giúp giảm được tình trạng ngạt mũi, giảm tiết dịch,

giảm hắt hơi, nhức đầu và sổ mũi... Hơn nữa hợp chất trong cây cúc lộn có tác dụng giúp giảm viêm mũi có tình trạng

mủ đặc, nhưng không có tác dụng phụ đối với người bệnh. Ngoài ra cây cúc lộn còn được sử dụng để điều trị tình trạng rong huyết ở phụ nữ sau sinh.

3. Một số bài thuốc sử dụng cây cúc lộn

a) Làm giảm các triệu chứng của viêm xoang, ho, hắt hơi, sổ mũi:

Lấy 30 - 40 gam lá và hoa cúc lộn tươi, (hoặc 20 - 30 gam cây cúc lộn khô), sau đó mang rửa thật sạch, rồi cho vào ấm đổ 1 bát nước, đem sắc kỹ khi còn lại nửa bát, chia làm 3 bữa, uống ấm trước khi ăn. Dùng mỗi đợt từ 5 - 7 ngày, thấy hết triệu chứng, có thể dùng thêm một vài ngày nữa rồi dùng.

b) Điều trị viêm xoang mãn tính:

Lấy một nắm lá và hoa cúc lộn tươi, rửa sạch, tráng qua nước muối để ráo nước. Tiếp đến mang lá hoa cúc lộn đi giã nát lấy nước cốt. Dùng nước cốt đó nhỏ vào mũi mỗi lần từ 2 - 3 giọt, mỗi ngày nhỏ mũi khoảng từ 4 - 5 lần. Lưu ý, dung dịch nước cốt cây cúc lộn khi nhỏ vào mũi cảm thấy rất xót, nhưng sau thấy dễ chịu dần. Một đợt điều trị kéo dài từ 1 - 3 tuần liên tục, nếu thấy triệu chứng giảm dần thì chỉ cần nhỏ mũi ngày 2 - 3 lần, kết hợp với uống nước sắc lá cây cúc lộn.

c) Xông hơi chữa viêm xoang:

Lấy một nắm cây hoa cúc lộn tươi, rửa sạch rồi cho vào nồi nước, đem đun sôi kỹ. Sau đó lấy khăn trùm kín đầu và thực hiện xông đầu và mặt khoảng 15 phút. Trong khi xông nên hít thở từ từ thật sâu để có thể đưa tinh dầu của cây cúc lộn vào sâu vào các hốc xoang giúp tiêu diệt ổ viêm và làm thông tắc nghẽn, giảm ho.

d) Chữa rong kinh:

Lấy một nắm (50 gam) lá và hoa cây cúc lộn tươi, rửa sạch giã nát cho thêm vào một ít nước ấm, vắt lấy nước uống vào buổi sáng, sau bữa ăn sáng. Ngày uống 1 lần và uống liên tục trong 4 ngày sẽ rất hiệu quả.

MORI COFFEE
moricoffee@gmail.com
083 567 6688

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NANG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LAM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Bùi Minh Khang (Đông Hưng); Công Liêm, Phạm Minh Đức, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Lại Thị Phương (Hội Nông dân tỉnh); Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Vũ Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Tô Phương (Đài TTTH Đông Hưng); Kim Anh, Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thu); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Đào Hạnh, Hồng Sơn, Lan Hương (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Ngọc Phương, Lê Anh Phong,

Nguyễn Lê Ái Ngọc, Đặng Đức (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thị Hải (Đại học Văn hóa); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Thân Văn Thế (Hà Tĩnh); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Lê Thị Ngọc Nữ (Trà Vinh); Võ Ngột (Ninh Bình); Trần Thương Tính (Kiên Giang); Nguyễn Thị Như Ý (Cần Thơ); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Trần Thị Tích (Bắc Ninh)...

Nhân kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022), Tòa soạn nhận được nhiều tin, bài cộng tác về chủ đề này, tiêu biểu CTV Phạm Minh Đức có bài "Nguyễn Văn Năng - nhà báo, nhà thơ cách mạng"; CTV Nguyễn Thanh có bài "Hồ phụ sinh hổ tử trong lịch sử báo chí Việt Nam" giới thiệu về tên tuổi và sự nghiệp của Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ (1861 - 1908), quê làng Thượng Phán, tổng Đồng Trục, nay thuộc xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ và con trai của ông là Đào Trinh

Nhất (1900 - 1951) từng được đưa vào nhiều bộ từ điển với vị thế của những danh nhân đất Việt đã lấy lòng công danh trong nghề báo, nghiệp văn, từng được đặt tên cho đường phố ở nhiều tỉnh, thành trong Nam, ngoài Bắc... CTV Nguyễn Tường Văn cộng tác bài "Viết báo và chuyên nhuận bút", "Kỷ niệm khi làm biên tập" viết về những kỷ niệm liên quan tới nghề báo và CTV. Tòa soạn cũng nhận được nhiều thư ca ngợi báo chí cách mạng, ca ngợi nghề báo, người làm báo, điển hình CTV Bùi Minh Khang có bài "Nghĩa tuyên truyền", CTV Ngọc Tuyền có bài "Nghề báo": "Có ở trong nghề mới biết gian nan/ Nghề làm báo không an nhàn như ai tưởng/ Cũng xung trận vào nơi đầy nghiệp chướng/ Bối hiểm nguy là những viên đạn bọc đường"...

Các lĩnh vực khác, tiêu biểu CTV Lại Hợp Khánh đưa tin: Bộ đội Biên phòng Thái Bình phối hợp bắt 2 vụ tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. "Thu gần 1 tỷ đồng/năm nhờ nuôi ốc nhồi" là một trong những bài viết về gương điển hình nông dân làm kinh tế giỏi, CTV Trúc Lành nêu gương nông dân Nguyễn Hữu

Hiếu, thôn Duyên Nông, xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà sau 5 năm kiên trì, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm anh đã cải tạo vùng đất bãi ven sông Luộc rộng 2ha khó canh tác để nuôi ốc nhồi và đã thành công...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trần trọng!

CỔ TỰ CỔ BI

■ QUANG VIỆN

Các tài liệu khảo cứu cho biết, đạo Phật được truyền vào nước ta đã ngót nghìn năm. Thiên phái Trúc Lâm do vua Trần Nhân Tông khởi xướng hình thành cuối thế kỷ XIII. Dấu hiệu nhận biết các ngôi chùa theo thiên phái Trúc Lâm là nhà Tổ thường có tượng thờ của một trong ba vị hoặc cả ba vị sáng lập ra thiên phái Trúc Lâm là Trần Nhân Tông, Pháp Loa và Huyền Quang. Điều đáng lưu ý là những bia đá thời Hậu Lê còn sót lại ở một số ngôi chùa này đã mang lại cho các nhà nghiên cứu nhiều thông tin bổ ích, góp phần tìm hiểu nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau như lịch sử, địa lý, lịch sử trùng tu chùa, làm mới và tô lại tượng Phật, tên gọi của chùa qua các thời kỳ lịch sử. Đây là những di vật rất có giá trị cần được giữ gìn, bảo quản.



Bia đá nhà Lê, làng Mễ, huyện Hưng Nhân, nay thuộc tổ dân phố Mễ, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà mới được nhân dân công đức tôn tạo cảnh quan, góp phần bảo tồn di sản văn hóa.

Thiên phái Trúc Lâm được hình thành sau sự kiện vua Trần Nhân Tông xuất gia tu hành vào cuối thế kỷ XIII tại núi Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh. Vua Trần Nhân Tông lập nên một phái thiên mới, thiên phái Trúc Lâm trong lịch sử Phật giáo Việt Nam. Sử cũ ghi, trong khoảng những thế kỷ đầu sau Công nguyên nước ta đã có nhiều phái thiên như Tỳ Ni Đa Lưu Chi (năm 580), Vô Ngôn Thông phái (năm 820) và thiên phái Thảo Đường (năm 1069). Các nhà nghiên cứu lịch sử cùng chung nhận định, sự hình thành thiên phái Trúc Lâm đã hợp nhất các thiên phái có từ thế kỷ đầu sau Công nguyên, đặc biệt với sự hình thành thiên phái thống nhất là sự xuất hiện những ngôi chùa của thiên phái Trúc Lâm. Trải qua năm tháng, những ngôi chùa thuộc thiên phái Trúc Lâm cũng đã biến đổi rất nhiều so với lúc ban đầu. Không còn một ngôi chùa nào của thiên phái này còn lại dấu vết kiến trúc thời Trần. Thay vào đó là các công trình kiến trúc của các thời đại sau (thời Hậu Lê và thời Nguyễn). Các di vật có niên đại thời Trần chỉ còn lại một số rất ít, chủ yếu là được làm từ chất liệu đá như khánh đá, bia đá, số còn lại có niên đại thời Hậu Lê và nhiều hơn là thời hưng thịnh của triều Nguyễn, số ít ở cuối triều Nguyễn. Những thông tin mà những bia đá, khánh đá ghi lại có giá trị rất lớn về mặt lịch sử, địa lý, tôn giáo. Những nguồn sử liệu đó có thể giúp các nhà nghiên cứu lịch sử, Phật giáo, địa lý, quân sự kiểm chứng lại những số liệu, sử liệu còn tồn nghi trong dân gian.

Những thông tin mà bia đá khắc ghi còn có thể đọc được là mong manh nhưng lại rất có ích trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau. Lĩnh vực lịch sử “minh văn” khắc trên bia đá của một số ngôi chùa thiên phái Trúc Lâm còn cung cấp cho chúng ta những thông tin về sự thay đổi tên gọi làng xã hay về niên đại xây dựng, trùng tu chùa của địa phương ấy. Các nhà nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, bia đá không chỉ cung cấp thông tin lĩnh vực lịch sử mà dựa vào tên gọi của bia ta có thể suy ra tên gọi của chùa. Thông thường, chùa có thể gọi nhiều tên gọi khác nhau và sự thay đổi về tên gọi có thể xảy ra ở nhiều thời điểm lịch sử khác nhau nhưng những ghi chép trên bia đá được khẳng định là một loại hình tư liệu lưu trữ vững bền của người xưa.

Điểm một vài ví dụ điển hình trên địa bàn tỉnh ta như nhóm bia “Thần Quang tự bi” là các bia đá khắc chữ Hán Nôm dựng các năm: Chính Hòa thứ 19 (1698) tại chùa Thần Quang, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư. Bia 4 mặt, khổ 1,10m x 0,52m gồm 68 dòng, khoảng 650 chữ. Người soạn Tiến sĩ Đỗ Viết Hồ. Nội dung bia ghi: “Chùa Thần Quang là nơi Không Lộ Thiên sư đắc đạo, đồng thời là nơi mà Thiên sư bỏ nhiều công sức xây dựng. Đến nay, lâu ngày chùa đã hỏng, các nhà từ thiện xuất tiền của ra sửa chữa”. Bia còn ghi diện tích và vị trí các thửa ruộng chùa Thần Quang. Bia thứ hai là Đức Long thứ

4 (1632) tại chùa Thần Quang, bia đá khắc chữ Hán hai mặt, khổ 1,70m x 1,35m gồm 100 dòng, đếm được khoảng 3.500 chữ. Bia chạm hoa văn mặt trời, rồng, hoa cách điệu, chim, thú. Người soạn Tiến sĩ Nguyễn Thực, người viết Vũ Hồng Thuyết, người khắc Nguyễn Viết Quý. Nội dung ghi lại việc gia đình cung tẩm Trịnh Thị Ngọc Trân đã có nhiều đóng góp trong việc xây dựng cây hương, tiền đường, hậu đường, hành lang... chùa Thần Quang, tất cả gồm 21 dãy nhà cộng 154 gian, gia đình còn cúng ruộng cho nhà chùa. Bia đá Tự Đức Ất Sửu niên (1865), bia dựng tại chùa Thần Quang, bia 1 mặt, khổ 30cm x 44cm,

không có hoa văn. Toàn văn bia khắc chữ Hán, 13 dòng với khoảng 150 chữ. Nội dung bia ghi chép về sự tích nhà sư Minh Không đời Lý chữa bệnh hóa hổ cho vua Lý Thần Tông và được vua phong là Thái sư. Chùa thờ Thiên sư nay ở xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư là nơi trụ trì của nhà sư. Cuối văn bia khắc bài thơ Đường luật “Trạch đắc long xà” nổi tiếng của nhà sư cùng bài thơ của Lê Khắc Nghị.

Theo các tài liệu khảo cứu, Phật giáo ở miền Bắc nước ta, trong đó có Thái Bình suốt quá trình phát triển luôn hội đủ hoặc pha trộn ba tông phái chủ yếu của Phật giáo Ấn Độ là Thiên tông, Mật tông, Tịnh độ tông. Kiến trúc chùa không có sự phân biệt kiểu kiến trúc chùa riêng cho mỗi tông phái. Sự hình thành các ngôi chùa cũng “sản sinh” ra các bia đá. Các nhà nghiên cứu Phật giáo đã đưa ra các khái niệm để gọi tên một số loại hình tự viện được hình thành trong quá trình phát triển của mình để dễ phân biệt như “Tiền thân hậu Phật” hoặc “Tiền Phật hậu Thánh” còn lại là chùa thuộc thiên phái Trúc Lâm. Tiền thân hậu Phật là loại chùa mà lúc đầu là các ngôi nhà được dựng lên để thờ các thần nông nghiệp như thần mây, thần mưa, thần sấm, thần chớp. Nước ta vốn là nước nông nghiệp với nền văn minh lúa nước. Đã gọi là lúa nước thì rất cần nước cho nên con người phải thờ thần nước đã được hóa thân từ các hiện tượng thiên nhiên như sấm, chớp, mây, mưa... Khi Phật giáo du nhập vào nước ta, những năm đầu thế kỷ I người ta đã đặt các tượng Phật giáo vào các đền thờ các thần nông vốn đã có từ trước và các ngôi đền thờ thần nông đã trở thành các ngôi chùa mà sau này người ta quen gọi là chùa tiền thân hậu Phật. Tiền Phật hậu thánh là loại chùa đầu tiên thờ Phật thuần túy sau đó người ta lại thờ thêm một vị thánh (những vị thánh ở đây thường là những người thực nhưng do được học tập tu dưỡng có nhiều phép lạ, được tôn làm thánh) như: Từ Đạo Hạnh, Dương Không Lộ, Nguyễn Minh Không... Trên địa bàn tỉnh ta có chùa Keo, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư; chùa Lại Trì, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương; chùa Lộng Khê, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ... Những ngôi chùa này thường được gọi là chùa tiền Phật hậu thánh... Những ngôi chùa tiền Phật hậu thánh thường có hai loại cấu trúc: Loại thứ nhất có cấu trúc phía trước là tòa tam bảo và phía sau có một công trình kiến trúc riêng biệt để thờ thánh. Chùa thuộc cấu trúc loại này nổi bật là chùa Keo Thái Bình và Keo Cổ Lễ, tỉnh Nam Định. Loại thứ hai không có một kiến trúc riêng để thờ thánh. Thánh được thờ chung với Phật trong tòa tam bảo. Theo các nhà nghiên cứu văn hóa và Phật giáo, những tiêu chí nêu trên được dùng để giới thiệu một số bia đá có niên đại thời Hậu Lê ở các ngôi chùa thuộc thiên phái Trúc Lâm với số bia còn “minh văn” khắc trên đá sẽ mang lại nhiều thông tin về lịch sử, văn hóa, tập quán, thần phả, thần tích, công trạng giúp cho quá trình nghiên cứu các lĩnh vực khác nhau hé mở những bí ẩn của đời sống văn hóa, kinh tế, thể chế xã hội trong lịch sử mà các bậc tiền nhân gửi gắm cho hậu thế.

Nhiều tài liệu còn lưu giữ được cho thấy những bia đá thời Hậu Lê còn lại ở các ngôi chùa thiên phái Trúc Lâm trên địa bàn tỉnh ta còn không nhiều. So với các chất liệu giấy bản, giấy dó, thẻ tre, bản mộc... thì những “minh văn” được khắc trên bia đá thường có độ bền cơ học cao, tuy nhiên không hẳn cứ khắc trên đá là vĩnh cửu, bởi lẽ “Trăm năm bia đá cũng mòn”. Những tấm bia lộ thiên chắc chắn sẽ bị phong hóa bởi thời tiết nắng, mưa. Do vậy, việc sưu tầm, giữ gìn, quy tụ bia đá còn lại để có phương án bảo vệ ở các nhà bia là việc làm mang tính cấp bách.

BÁO THÁI BÌNH GẶP MẶT CỘNG TÁC VIÊN TIÊU BIỂU

(Tiếp theo trang 1)



Các đồng chí lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Báo Thái Bình trao giấy khen cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

Với sự đa dạng, phong phú, sâu sát thực tế, các CTV đã tích cực góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền của Báo Thái Bình.

Tại hội nghị, các CTV đã chia sẻ kinh nghiệm cộng tác với Báo Thái Bình, đồng thời đóng góp ý kiến nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cộng tác và công tác tuyên truyền trong thời gian tới.

Ghi nhận nhiều đổi mới của Báo Thái Bình cũng như những đóng góp của đội ngũ CTV đối với cơ quan báo của Đảng bộ tỉnh, đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy mong muốn Báo Thái Bình cùng

các CTV tiếp tục tuyên truyền, phản ánh sinh động hơn nữa việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ các điển hình tiên tiến, góp phần tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội. Tích cực hưởng ứng, tham gia các giải thưởng, cuộc thi do các cấp, các ngành phát động, nhất là giải

báo chí quốc gia, giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng, cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch... Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết, phối hợp hiệu quả của Báo Thái Bình với đội ngũ CTV để góp phần đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng các ấn phẩm, cho ra mắt nhiều chuyên trang, chuyên mục mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ...

Cùng với việc tiếp thu ý kiến chỉ đạo, giao nhiệm vụ của đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đồng chí Tổng biên

tập Báo Thái Bình trân trọng ghi nhận những đóng góp nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm của các CTV trên cả hai ấn phẩm là báo in và báo điện tử. Đồng chí mong muốn các CTV tiếp tục giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó, thường xuyên cộng tác với Báo Thái Bình, tham gia tác phẩm ở nhiều thể loại, góp phần đưa Báo Thái Bình đến gần hơn với bạn đọc trong và ngoài tỉnh, thiết thực phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Nhân dịp này, Báo Thái Bình khen thưởng 5 tập thể và 15 cá nhân CTV tiêu biểu.

Tăng lương tối thiểu vùng cho người lao động từ ngày 1/7/2022

(chinhphu.vn) Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh vừa ký Nghị định số 38/2022/NĐ-CP, ngày 12/6/2022 quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Nghị định này quy định mức lương tối thiểu tháng và mức lương tối thiểu giờ áp dụng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Đối tượng áp dụng gồm:

1- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

2- Người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động gồm: Doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận.

3- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định này.

Tăng tiền lương tối thiểu vùng thêm 6%

Về mức lương tối thiểu tháng, Nghị định quy định các mức lương tối thiểu tháng theo 4 vùng: Vùng I tăng 260.000 đồng, từ 4.420.000 đồng/tháng lên 4.680.000 đồng/tháng. Vùng II tăng 240.000 đồng, từ 3.920.000 đồng/tháng lên 4.160.000 đồng/tháng. Vùng III tăng 210.000 đồng từ 3.430.000 đồng/tháng lên 3.640.000 đồng/tháng. Vùng IV tăng 180.000 đồng từ 3.070.000 đồng/tháng lên 3.250.000 đồng/tháng.

Mức lương tối thiểu nêu trên tăng bình quân 6% (tương ứng tăng từ 180.000 đồng - 260.000 đồng) so với mức lương tối thiểu hiện hành.

Về mức lương tối thiểu giờ, Nghị định cũng quy định các mức lương tối thiểu

giờ theo 4 vùng: vùng I là 22.500 đồng/giờ, vùng II là 20.000 đồng/giờ, vùng III là 17.500 đồng/giờ, vùng IV là 15.600 đồng/giờ.

Việc áp dụng địa bàn vùng được xác định theo nơi hoạt động của người sử dụng lao động.

Nghị định cũng nêu rõ mức lương tối thiểu tháng là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tháng, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng.

Mức lương tối thiểu giờ là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo giờ, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc trong một giờ và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu giờ.

Đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tuần hoặc theo ngày hoặc theo sản phẩm hoặc lương khoán thì mức lương của các hình thức trả lương này nếu quy đổi theo tháng hoặc theo giờ không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng hoặc mức lương tối thiểu giờ.

Nghị định trên có hiệu lực từ ngày 1/7/2022.

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 11/6

Thế giới: Hơn 539 triệu ca mắc Covid-19

Tính đến chiều ngày 11/6, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 539 triệu ca, trong đó hơn 6,33 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Đã tiêm hơn 5,2 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi

Tính từ 16 giờ ngày 10/6 đến 16 giờ ngày 11/6, trên hệ thống quốc gia quản lý ca bệnh Covid-19 ghi nhận 710 ca mắc Covid-19 mới tại 39 tỉnh, thành phố, giảm 251 ca so với ngày 10/6. Đến nay, các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 223 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó số mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là hơn 5,2 triệu mũi.

Trong ngày, có 7.321 bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh. Số ca nặng đang điều trị là 27 ca.

Thái Bình: Đã tiêm 71.341 mũi vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi

Trong ngày, các cơ sở y tế không tiếp nhận thêm bệnh nhân Covid-19 mới. Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại các cơ sở y tế là 13 bệnh nhân (tính đến 20 giờ ngày 11/6).



Nhân viên y tế tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi.

Tính đến 17 giờ ngày 11/6, Thái Bình đã thực hiện tiêm gần 3,79 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 3,4 triệu mũi; tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi là 304.102 mũi; tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là 71.341 mũi.

TRẦN TUẤN

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỐ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885